

Bản án số: 213/2019/HS-PT
Ngày 25/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hòa Hiệp

Các Thẩm phán: Ông Lê Hoàng Tấn

Ông Vũ Ngọc Huynh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Trang – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh:
Ông Nguyễn Vi Dũng - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 28/2019/TLPT-HS ngày 04 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2018/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn K (tên gọi khác: không), sinh năm 1994 tại Hải Dương; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 1, xã Đường 10, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1973 và bà Bùi Thị L, sinh năm 1975; Bị cáo có ba người em lớn nhất sinh năm 1995 nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án: Ngày 25/8/2012, thực hiện hành vi phạm tội “Cố ý gây thương tích” đến ngày 12/3/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Đ tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 25/2014/HSST. Trong thời gian chờ xét xử đối với hành vi phạm tội xảy ra ngày 25/8/2012 thì ngày 01/5/2013, K tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “Cố ý gây thương tích” đến ngày 26/11/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số: 113/2014/HSST. Ngày 25/9/2016 chấp hành xong hình phạt; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Trần Bá H là Luật sư của Công ty Luật TNHH hăng luật Roma, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Trong vụ án có đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến nội dung kháng cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 01/3/2018, Nguyễn Văn K chạy xe đi uống cà phê, khi đi ngang qua nhà anh Nguyễn Thành A thuộc Thôn 3, xã B, huyện Đ, tỉnh Bình Phước, K nhìn thấy bên hông nhà anh A có 01 xe cải tiến, trên thùng chiếc xe có để một cái máy xịt thuốc cỏ nên K nảy sinh ý định lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài. Đến tối cùng ngày, K chở bạn gái tên là Bùi Thị Trà M, sinh ngày 01/11/2002 đi chơi tại khu vực xã B, huyện Đ, sau đó về nhà M ngủ [bút lục 103-106].

Với mục đích sẽ lấy trộm máy xịt thuốc cỏ của nhà anh A mà K nhìn thấy lúc chiều nên khoảng 3 giờ ngày 02/3/2018, K kêu M dậy và nói về nhà K để chở em đi học. Sau đó, K điều khiển xe mô tô hiệu Sirius BKS 93L1-314.10 chở M đến khu vực Thôn 3, xã B, khi đi ngang qua nhà anh A, K nói dối với M là đi vệ sinh và xuống xe băng qua bãi đất trống đi đến chiếc xe cải tiến bên hông nhà anh A để lấy trộm máy xịt thuốc cỏ. Khi đến nơi, K trèo lên thùng xe cải tiến và bê máy xịt thuốc cỏ xuống đất, trong lúc bê máy xuống thì phần đầu máy phía trong rơi trở lại thùng xe tạo nên tiếng động. Lúc này, con anh A là cháu Nguyễn Triệu K, sinh ngày 21/6/2017 khóc nên anh A và vợ là chị Triệu Thị Kim N thức dậy. Nghe thấy tiếng động bên hông nhà, anh A mở cửa chạy ra thì thấy K đang bê máy xịt thuốc cỏ đi ra ngoài đường nhựa nên anh A chạy đuổi theo. Khi K bê máy xịt thuốc cỏ ra đến đường nhựa thì anh A cũng vừa chạy tới, đuổi kịp K, anh A đứng phía sau và dùng tay nắm đầu K, làm nón K đội trên đầu rơi xuống đất. Anh A tiếp tục túm tóc kéo ngược về phía sau, lúc này K thả máy xịt thuốc cỏ xuống đất và hai bên giằng co nhau thì K bị anh A vật ngã ngửa ra đường. Sau đó, anh A đứng hai chân hai bên hông K, khom người dùng tay đâm nhiều cái vào vùng đầu và mặt K thì K đưa tay lên đỡ. Lúc này, có 01 con dao dài 26cm, cán dao bằng nhựa có 03 màu đỏ, xanh, trắng từ người anh A rơi xuống đất, bên hông phải của K (theo lời khai của K) nên K nhặt dao, cầm bằng tay

phải đâm 01 nhát từ dưới đất vòng lên trên, theo hướng từ phải qua trái trúng vào hõm nách trái của anh A. Sau khi đâm anh A, K bỏ chạy đến chỗ M đang đứng, rồi điều khiển xe chở M về nhà K [bút lục 91-92, 99-101].

Khi về đến nhà, K đem con dao cắm vào trong đồng rác phía sau nhà để cất giấu và thay quần, áo. Khi vào phòng ngủ, K nói cho M biết việc K đã đâm anh A rồi đi ngủ. Đến sáng hôm sau, K bỏ trốn cho đến ngày 09/3/2018 bị Cơ quan CSĐT Công tỉnh Bình Phước triệu tập lên làm việc và khai nhận hành vi phạm tội như trên [bút lục 141-142].

Đối với anh Nguyễn Thành A, khi nghe tiếng anh A chửi bên ngoài thì chị N chạy ra thấy anh A đã bị đâm nên gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn T1 (anh ruột anh A) và chạy đến nhà anh Vũ Đình T2 cách nhà khoảng 60m để nhờ chở anh A đi cấp cứu. Sau đó, anh T1 và anh T2 chở anh A đến Trung tâm y tế huyện Đ cấp cứu nhưng anh A đã chết trên đường đi [bút lục 130-131, 170-171].

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2018/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Giết người”.

Về áp dụng điều luật và hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50; Điều 39 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2018.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 26/11/2018 bị cáo kháng cáo xin xem xét theo hướng hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn K đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để có một mức án phù hợp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Căn cứ vào tình tiết của vụ án, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ cơ sở xác định bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm và hậu quả bị hại chết, đã thể hiện ý thức tước đi mạng sống của người bị hại, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội giết người mang tính chất côn đồ là có căn cứ. Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo nên tuyên phạt bị cáo tù chung thân là

phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình chứng cứ mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, về ý thức của bị cáo đâm bị hại thì giữa bị cáo và người bị hại đánh nhau qua lại, bị cáo có đâm người bị hại nhưng không rõ là đâm vào đâu, bị hại chết là sốc mất máu, suy hô hấp. Chưa thể hiện được ý thức chủ quan là muốn tước đi tính mạng của người bị hại, bị cáo chỉ đâm một cái rồi tẩu thoát mà không có ý thức thực hiện hành vi đến cùng, tuy nhiên hậu quả bị hại chết. Đồng thời, nếu việc cấp cứu bị hại kịp thời thì có thể bị hại không chết. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết dẫn đến chết người để từ đó giảm hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do có ý định lấy trộm máy xịt thuốc cỏ của anh Nguyễn Thành A thuộc Thôn 3, xã B, huyện Đ, tỉnh Bình Phước nên khoảng 03 giờ ngày 02/3/2018, K điều khiển xe mô tô chở bạn gái là Bùi Thị Trà M đi ngang qua nhà anh A, K nói dối với M là đi vệ sinh và xuống xe băng qua bãi đất trống đi đến chiếc xe cải tiến bên hông nhà anh A để lấy trộm máy xịt thuốc cỏ. Khi K đang cầm máy xịt cỏ đi thì bị anh A phát hiện đuổi theo. Khi hai bên giằng co nhau thì K bị anh A vật ngã ngửa ra đường. Sau đó, anh A đứng hai chân hai bên hông K, khom người dùng tay nắm nhiều cái vào vùng đầu và mặt K thì K đưa tay lên đỡ. Lúc này, K dùng dao, cầm bằng tay phải đâm 01 nhát từ dưới đất vòng lên trên, theo hướng từ phải qua trái trúng vào hõm nách trái của anh A làm anh A tử vong trên đường đi cấp cứu còn K bỏ ra xe chở M về nhà mình giấu con dao và thay quần áo.

[2] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn K kháng cáo xin xem xét lại các tình tiết của vụ án, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” dẫn đến chết người vì bị cáo chỉ đâm người bị hại một cái, không đủ để xác định ý thức tước đi mạng sống của người bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy: Xuất phát từ mục đích trộm cắp tài sản, khi bị phát hiện bị cáo không những không dừng lại mà đã dùng dao – là hung khí nguy hiểm có tính sát thương cao đâm người bị hại là đã thể hiện bị cáo có ý thức tước đi mạng sống của người khác, hậu quả bị hại tử vong do sốc mất máu, suy hô hấp, hành vi của bị cáo hung hãn, côn đồ, coi thường pháp luật, coi thường mạng sống của người

khác nên Toà án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, Hội đồng xét xử không chấp nhận lời bào chữa của Luật sư đề nghị xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” dẫn đến chết người.

Bị cáo Nguyễn Văn K có nhân thân xấu, đã từng bị kết án chưa được xoá án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm”.

Tuy bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã khắc phục một phần cho gia đình người bị hại nhưng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì mức án mà Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp, đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tại phiên toà, bị cáo cũng không trình bày được tình tiết mới để Hội đồng xét xử xem xét. Do đó, chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Theo biên bản bắt tạm giam thể hiện bị cáo bị bắt giam từ ngày 10/3/2018, do đó, Toà án cấp phúc thẩm điều chỉnh lại ngày tạm giam bị cáo cho chính xác.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn K. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2/ Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50; Điều 39 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K tù chung thân về tội “Giết người”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2018.

Tiếp tục tạm giam bị cáo theo quyết định của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3/ Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Tấn

Vũ Ngọc Huynh

Trần Thị Hòa Hiệp